| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 132/2018/HS-ST
Ngày 23 - 8 - 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hoàng Hải Đoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Triệu Quang Huy

Ông Hoàng Thế Hiên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Chung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Ông Bế Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng T, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1997 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng T và bà Bế L; vợ, con chưa có; tiền án không; tiền sự không; bị tạm giam từ ngày 26/5/2018 đến ngày 15/6/2018 được tại ngoại (thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh). Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông C. Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*Bị hại:* Bà Phạm H, sinh năm 1957 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Anh Nguyễn H, sinh năm 1989 (là con đẻ của bị hại, được các thành viên trong gia đình ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 14/6/2018). Địa chỉ: Thôn L, xã Ủ, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

2. Chị Nguyễn T, sinh năm 1980 (là con đẻ của bị hại). Địa chỉ: Đường K, phường T, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Nguyễn V, sinh năm 1989. Đại chỉ: Khu 5, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Bà Bế L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Đoàn T. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/5/2018 Hoàng T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HONDA Accord biển kiểm soát 12A-00115 đi trên đường Hùng Vương, hướng Mai Pha - Cầu Kỳ Lừa. Khi đi đến khu vực đối diện Bưu điện Cửa Đông, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, do không chú ý quan sát nên không nhìn thấy bà Phạm H đi bộ từ bên trái đường sang bên phải đường theo chiều đi của bị cáo, bị cáo không giảm tốc độ xe đã đâm phần đầu xe vào người bà H gây tai nạn làm bà H ngã văng ra đường, khi bị đâm bà H đã đi sang gần hết phần đường. Sau khi gây ra tại nạn Hoàng T cùng chị Nguyễn T (con bà H) đã đưa bà H vào bệnh viện cấp cứu nhưng bà H đã tử vong. Đến ngày 26/5/2018 Hoàng T đã đến công an thành phố Lạng Sơn đầu thú.

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 71/2018/TT ngày 26/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của bà Phạm H: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương phải do tương tác với vật tày quán tính lớn.

Tại Biên bản định giá tài sản số 89/ĐGTSTT ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản, xác định phần hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu HONDA Accord biển kiểm soát 12A-00115 bị thiệt hại 8.500.000 đồng.

Quá trình điều tra Hoàng T và gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại và Hoàng T tự thỏa thuận bồi thường với anh Nguyễn V. Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô HONDA Accord biển kiểm soát 12A-00115 cho chủ sở hữu anh Nguyễn V.

Tại bản cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 24 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn H trình bày: Anh H là con đẻ của bị hại bà Phạm H và được các thành viên trong gia đình ủy quyền tham gia tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày là đúng. Sau khi gây tai nạn, bị cáo và gia

đình đã đến động viên thăm hỏi và bồi thường toàn bộ thiệt hại, với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Nguyễn T nhất trí vời trình bày của anh Nguyễn H.

Bà Bế L trình bày: Bà là mẹ của Hoàng T. Sau khi T gây tại nạn có tác động đến gia đình và bà L đại diện gia đình đã đến động viên, bồi thường 150.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại, hai bên không thắc mắc và yêu cầu gì thêm. Số tiền gia đình đã bỏ ra là tự nguyện bà không yêu cầu T phải trả lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận hai bên gia đình đã bồi thường xong với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 200160000641 cho Hoàng T. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến tranh luận của người bào chữa: Đồng tình về tội danh và các điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị. Trên cơ sở xem xét nguyên nhân dẫn đến vụ việc tai nạn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, gia đình bị cáo rất khó khăn nhưng đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xem xét xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn V vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy Hoàng T và anh Nguyễn V tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại của xe ôtô biển kiểm soát 12A-00115 và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nếu sau này có tranh chấp, thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự.

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/5/2018 Hoàng T điều khiển xe ô tô HONDA Accord biển kiểm soát 12A-00115 đi trên đường Hùng Vương hướng Mai Pha - Cầu Kỳ Lừa. Khi đi đến khu vực đối diện Bưu điện Cửa Đông, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có người đi bộ qua đường nên phần đầu bên phải xe ô tô do Hoàng T điều khiển đã đâm trúng người bà Phạm H. Như vậy, khi tham gia giao thông đường bộ Hoàng T đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, được quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 thông tư số 91/2015/TT- BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả làm bà Phạm H tử vong. Hành vi nêu trên của Hoàng T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn.

[5] Xét về mức độ lỗi: Bị cáo là người có Giấy phép lái xe nhưng trong quá trình tham gia giao thông đã không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông, cụ thể bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có người đi bộ qua đường. Do vậy, xác định lỗi gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bị hại tử vong là do lỗi của bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là lần đầu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại với tổng số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đó là, sau khi gây tại nạn ngày 26/5/2018 bị cáo đến Công an đầu thú; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý.

[9] Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, hồ sơ thể hiện bị cáo từ trước tới nay chấp hành tốt chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng T có khả năng tự cải tạo, nên chưa cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[10] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt cho bị cáo là thấp, không phù hợp với thiệt hại nghiêm trọng là "làm chết người" nên không được chấp nhận.

[11] Về bồi thường thiệt hại: Hoàng T và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Về thiệt hại của xe ôtô biển kiểm soát 12A-00115 hai bên tự thỏa thuận bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, về bồi thường thiệt hại Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, vì vậy trả lại cho Hoàng T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 200160000641 mang tên Hoàng T.

[13] Đối với xe ô tô HONDA Accord biển kiểm soát 12A-00115, ngày 13/7/2018 Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu anh Nguyễn V, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[14] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Hoàng T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 200160000641 mang tên Hoàng T.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2018)*

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Hải Đoàn**